

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày: 05-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hữu Đức.

2. Bà Đoàn Thị Mai Anh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/ QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lại Nguyên T** (tên gọi khác: B), sinh ngày X/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Vi T1 và bà Nguyễn Thị H; sống chung như vợ chồng với Vũ Đức Quỳnh T2 và không có con chung.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2011, Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “CG” (bản án số 80/2011/HSST ngày 24/6/2011). Chấp hành xong bản án ngày 01/9/2013.

- Ngày 01/3/2019, Công an Quận C khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “CG” xảy ra vào khoảng 05 giờ 20 phút ngày 04/10/2018 tại trước nhà số 113 BV, phường B, Quận C. Hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận C đang điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Bị bắt tạm giam ngày 02/12/2018 “có mặt”.

- Bị hại: Bà Châu Thị Dao T3, sinh năm 1976 “có mặt”.

Địa chỉ: Đường D, Phường E, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Huỳnh Công T4, sinh năm 1974 “vắng mặt”.

HKTT: Đường F, Phường G, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Đường D, Phường E, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Vũ Đức Quỳnh T2, sinh năm 1988 “vắng mặt”.

HKTT: Đường H, Phường I, Quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư ngụ: Đường A,, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 01.12.2018, Lại Nguyên T và vợ là Vũ Đức Quỳnh T2 đi bộ trên đường Đường D, Quận 4 để mua đồ ăn. Khi đến trước số 50M Đường D, Phường E, Quận 4, T nhìn thấy xe gắn máy HA màu đỏ đen, biển số XXX của chị Châu Thị Dao T3 đang dừng tại đây, trên ổ khoá công tắc xe có cắm sẵn chìa khoá và không có người trông coi nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện, T tiếp tục đi bộ đến đoạn chân cầu L, Quận 4 rồi nói T2 đứng chờ. T một mình quay lại trước số nhà 50M Đường D, tiếp cận xe gắn máy HA biển số XXX, leo lên xe, bật chìa khoá công tắc xe nổ máy điều khiển xe bỏ chạy tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được xe, T liền chạy đến chân cầu L chờ T2 đi. Đến 15 giờ cùng ngày, chị T3 phát hiện bị mất trộm xe gắn máy HA màu đỏ đen, biển số XXX nên đã đến Công an Phường E, Quận 4 để trình báo. Do chị T3 có gắn định vị vệ tinh trên xe gắn máy HA, biển số XXX nên mở ra xem, phát hiện xe vừa bị mất trộm đang di chuyển, T3 nhờ chồng mình là anh Huỳnh Công T4 chở đi tìm.

Đến 16 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe gắn máy HA biển số XXX chở T2 đến trước số 38 Đường M, Phường N, Quận 3 (đoạn bên hông Nhà thờ Đường M) thì bị chị T3 và anh T4 đuổi kịp. Anh T4 cho xe chạy lên chặn xe HA do T đang điều khiển lại, dùng chân đạp ngã xe rồi cùng quần chúng nhân dân đưa T, T2 cùng vật chứng là xe gắn máy HA biển số XXX về Công an Phường N, Quận 3 làm rõ. Sau khi xác minh, Công an Quận 3 đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Lại Nguyên T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tại kết luận số 148/KL-HĐĐG ngày 03/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 (một) xe gắn máy hiệu H, loại A, màu đỏ đen, số khung: Y, số máy: Y1, biển số XXX mua năm 2008, đã qua sử dụng có giá trị 14.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 11/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Lại Nguyên T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lại Nguyên T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại bà Châu Thị Dao T3 trình bày đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Lại Nguyên T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt Lại Nguyên T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lại Nguyên T và bị hại Châu Thị Dao T3 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo, bị hại đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lại Nguyên T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/12/2018, tại trước nhà số 50M Đường D, Phường E, Quận 4, bị cáo Lại Nguyên T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe gắn máy HA màu đỏ đen, biển số 54Z1-2428 của chị Châu Thị Dao T3, theo kết luận định giá có giá trị 14.800.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Để có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không có dự mưu và đã thực hiện trót lọt tội phạm. Việc tài sản được thu hồi trả lại cho bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn Quận 4. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm. Về nhân thân: Mặc dù bị cáo T không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án kết án về tội Cướp giật tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn đang bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận C khởi tố, điều tra về hành vi Cướp giật tài sản xảy ra vào ngày 04/10/2018 tại trước nhà số 113 BV, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Vũ Đức Quỳnh T2 không tham gia vào việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lại Nguyên T nhưng T2 biết T lấy trộm xe gắn máy HA biển số XXX và không tố giác. Do T2 là vợ không đăng ký kết hôn với T, hiện đang mang thai và hành vi phạm tội của T thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra đã không xử lý, chỉ ghi lời khai với tư cách là người liên quan trong vụ án.

Như vậy, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lại Nguyên T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về phần dân sự:

- Đối với Huỳnh Công T4 khi phát hiện Lại Nguyên T chở Vũ Đức Quỳnh T2 đang điều khiển xe gắn máy HA biển số XXX, có hành vi dùng chân đạp T và T2 ngã bị thương tích. T bị trầy xước da, do thấy vết thương không đáng kể và đã lành nên T từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên toà:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Huỳnh Công T4 vắng mặt không rõ lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ.

+ Bị cáo Lại Nguyên T không yêu cầu anh Huỳnh Công T4 bồi thường.

Xét, đây là sự tự nguyện của bị cáo, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với Vũ Đức Quỳnh T2 bị trầy xước da ở chân và bị động thai do bị Huỳnh Công T4 dùng chân đạp ngã. Quá trình điều tra, T2 đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan Điều tra chưa ghi lời khai làm rõ được.

Tại phiên toà:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Vũ Đức Quỳnh T2 vắng mặt không rõ lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ.

- Bị cáo Lại Nguyên T không có ý kiến gì.

Xét, tại Biên bản xác minh ngày 19/02/2019 của Công an Phường I, quận TB thể hiện “...**Vũ Đức Quỳnh T2 hiện không có mặt địa phương, đi đâu không rõ.....**”. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tách phần dân sự để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi Vũ Đức Quỳnh T2 có yêu cầu.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lại Nguyên T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lại Nguyên T, 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2018.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lại Nguyên T về việc không yêu cầu anh Huỳnh Công T4 bồi thường thiệt hại do tổn thất về sức khỏe.

+ Tách vấn đề dân sự về bồi thường thiệt hại đối với chị Vũ Đức Quỳnh T2 để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí;

Bị cáo Lại Nguyên T chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- |                                 |     |
|---------------------------------|-----|
| - Bị cáo;                       | (2) |
| - Những người tham gia tố tụng; | (3) |
| - Công an TP. HCM (PC53)        | (1) |
| - TAND TP.HCM;                  | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM;            | (1) |
| - VKSND Quận 4;                 | (2) |
| - Công an Quận 4;               | (3) |
| - THADS Quận 4;                 | (1) |
| - THAHS Q4;                     | (3) |
| - Lưu VP - hồ sơ.               | (2) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Đoàn Thanh Trúc**